

Số: 26/2019/QĐST-DS

Thành phố Bến Tre, ngày 18 tháng 6 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành được lập ngày 10 tháng 6 năm 2019, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2019/TLST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ông Hồ Vĩnh C**, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: phường N, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: **Ông Nguyễn Hoàng T**, sinh năm: 1979.

Bà Lê Thị T, sinh năm: 1980.

Cùng địa chỉ: ấp H, xã PN, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Hoàng T và bà Lê Thị T có trách nhiệm liên đới trả cho ông Hồ Vĩnh C số tiền 226.720.000 (Hai trăm hai mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi nghìn) đồng vào ngày 01/7/2019.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm được giảm 50% là 5.668.000(Năm triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn) đồng ông T và bà T tự nguyện chịu. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT hoàn lại cho ông C số tiền 6.200.000 (Sáu triệu hai trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0002658 ngày 13/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP.Bến Tre;
- Các đương sự;
- THADS TP.BT;
- Toà án tỉnh ;
- Lưu HS,VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Thùy Dương